

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **123** /SGD&ĐT- KHTC
V/v triển khai thực hiện Quyết
định số 57/QĐ-UBND ngày
10/01/2019 của UBND tỉnh
Hòa Bình.

Hòa Bình, ngày **15** tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Các đơn vị, trường học trực thuộc.

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định khoảng cách(km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh tại các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt danh sách bổ sung học sinh ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Để kịp thời thực hiện chế độ chính sách cho học sinh ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đang học tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trường học triển khai, thực hiện Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình theo đúng quy định (có Quyết định số 57/QĐ-UBND và danh sách học sinh được phê duyệt bổ sung kèm theo).

Yêu cầu các đơn vị trường học nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT, KHTC,(V 10^b).



GIÁM ĐỐC

Bùi Trọng Đắc

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **57** /QĐ-UBND

Hoà Bình, ngày **10** tháng **01** năm **2019**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách bổ sung học sinh ở các xã, thôn có điều kiện
kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ
trên địa bàn tỉnh năm học 2018-2019

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HOÀ BÌNH	
Số: 200	
Ngày: 11/1	
ĐẾN	
Chuyên:	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khoảng cách (km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh tại các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định khoảng cách (km) và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh trung học phổ thông không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở các xã, thôn vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 24/SGD&ĐT-KHTC ngày 03/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách bổ sung 65 học sinh ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ năm học 2018-2019, như sau: *(Có Danh sách kèm theo)*.

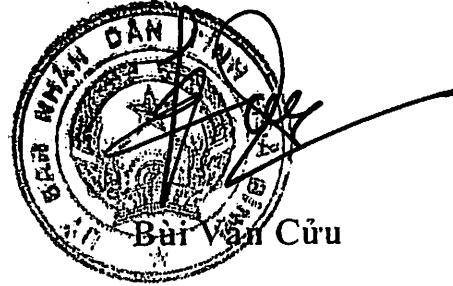
Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hiện đang học tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Ban Dân tộc và các đối tượng học sinh có tên tại Điều 1; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Kho bạc NN Hoà Bình;
- Chánh, Phó CVP/UBND;
- Lưu: VT, TH (VP.14).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



**DANH SÁCH ĐÓNG HỌC SINH HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TIỀN ĂN, TIỀN NHÀ Ở,
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 116/2016/NĐ-CP NĂM HỌC 2018-2019**



Kèm theo Quyết định số : **57/QĐ-UBND** ngày **10/01/2019** của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Họ và tên	Lớp	Dân tộc	Xóm, xã	Điều kiện được hưởng chính sách			Ghi chú
					Khoảng cách từ nhà đến trường đối với học sinh THPT từ 10 km trở lên	Khoảng cách từ nhà đến trường đối với học sinh THCS từ 7 km trở lên	Khoảng cách (km) có địa bàn cách trở, giao thông đi lại khó khăn, qua sông, qua suối không có cầu qua đèo, núi cao; đường không đi được bằng xe đạp..., học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày	
1	2	3	4	5	7		8	9
1	TRƯỜNG THPT CÔNG NGHIỆP				1		-	
1	Nguyễn Hoàng Hà	12A1	Mường	Xóm Khăm, Bình Sơn, Kim Bôi	1			
2	TRƯỜNG THPT MAI CHÂU B				-		5	
1	Ngân Văn Quốc	10A2	Thái	Xóm pheo, Cun Pheo			1	
2	Hà Phương Thảo	10A4	Thái	Xóm pheo, Cun Pheo			1	
3	Hà Văn Thắng	10A4	Thái	Xóm Vành, Piềng Vẻ			1	
4	Lò Thị Ánh Tuyết	10A4	Thái	Xóm Púng, Bao La			1	
5	Đình Công Thành	12A4	Mường	Xóm tầu nà, Cun Pheo			1	
3	TRƯỜNG THPT MUỜNG BÌ				7		-	
1	Bùi Văn Tuyên	10A3	Mường	Xóm Vó, Phú Cường	1			
2	Bùi Thị Diễm	10A3	Mường	Xóm U, Quy Mỹ	1			
3	Đình Công Thiện	10A3	Mường	Xóm Ngau, Phú Vinh	1			
4	Đình Công Đạt	11A7	Mường	Xóm Kề, Phú Vinh	1			
5	Đình Công Phúc	11A7	Mường	Xóm Tầm, Phú Cường	1			
6	Nguyễn Hoàng Tùng	10A7	Nùng	Xóm Ong, Trung Hòa	1			
7	Bùi Minh Khoa	11A6	Mường	Xóm Cá, Quyết Chiến	1			
4	THPT QUYẾT THẮNG				-	-	2	
1	Bùi Văn Triệu	10a5	Mường	Xóm Đôm, Định Cư			1	
2	Bùi Văn Sơn	10A6	Mường	Xóm Châu, Phúc Tuy			1	
5	TRƯỜNG THPT YÊN THỦY A				2	-	-	-
1	Bùi Văn Quyền	12A4	Mường	Xóm Đằm, Đoàn Kết	1			
2	Bùi Tiến Dũng	10A4	Mường	Xóm Quyết Thắng, Lạc Lương	1			
6	TRƯỜNG THPT 19-5				3		1	-
1	Triệu Thanh Phương	10A7	Dao	Xóm Suối Mí, Đủ Sáng	1			
2	Bùi Ngọc Tĩnh	10A7	Mường	Xóm Bư Sào, Đủ Sáng	1			
3	Bùi Thị Diễm	11A5	Mường	Xóm Cuối, Bình Sơn	1			
4	Bùi Thị Chiêu	12A7	Mường	Xóm Đằm, Đông Bắc			1	
7	TRƯỜNG THPT BẮC SƠN				1		-	
1	Bùi Thị Viên	11A3	Mường	Xóm Chi Ngoài, Hùng Tiến	1			
8	TRƯỜNG THPT YÊN HÒA				3	-	2	
1	Hà Văn Sáng	12A1	Tày	Xóm Khem, Đoàn Kết			1	
2	Lò Văn Thắng	12A1	Tày	Xóm Khem, Đoàn Kết			1	
3	Lương Quang Linh	12A1	Tày	Xóm Bay, Trung Thành	1			
4	Hà Minh Hiếu	12A3	Tày	Xóm Trúc Sơn, Toàn Sơn	1			
5	Lương Văn Trung	10A2	Tày	Xóm Sơn Lập, Cao Sơn	1			
9	TRƯỜNG THPT THANH HÀ				2	-	-	
1	Đình Thị Ngọc Anh	10A4	Mường	Thôn Mãng, Hưng Thi	1			

2	Quách Kim Yến	10A1	Mường	Xóm Đồng Danh, Phú Thành	1			
10	TRƯỜNG THPT LŨNG VÂN				2			
1	Đinh Thị Loan	12A	Mường	Xóm Hượp. Lũng Vân	1			
2	Đinh Văn Nguyên	12C	Mường	Xóm Hượp, Lũng Vân	1			
11	TRƯỜNG THPT CỘNG HÒA				16	-	1	-
1	Bùi Thị Ngân Hằng	10A4	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
2	Bùi Thị Thanh Thảo	10A4	Mường	Xóm Cỏ Giữa, Mỹ Thành	1			
3	Bùi Thị Huyền	10A4	Mường	Xóm Đồi Bùi, Mỹ Thành	1			
4	Lê Thị Tuyết Hà	10A4	Mường	Xóm Chum, Mỹ Thành	1			
5	Bùi Thị Minh Tuyết	10A5	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
6	Bùi Thị Mai	10A5	Mường	Xóm Đồng, Tân Lập	1			
7	Bùi Thị Thu	10A5	Mường	Xóm Nganh, Tân Lập	1			
8	Bùi Thị Liễu	10A6	Mường	Xóm Chum, Mỹ Thành	1			
9	Bùi Văn Thập	10A6	Mường	Xóm Chum, Mỹ Thành	1			
10	Bùi Thị Hồng Nhung	10A6	Mường	Xóm Rậm, Mỹ Thành	1			
11	Bùi Trọng An	10A7	Mường	Xóm Kén, Văn Nghĩa			1	
12	Bùi Thị Thanh Lâm	11A3	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
13	Bùi Thị Thu Nhận	12A1	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
14	Bùi Thị Kim Oanh	12A1	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
15	Quách Văn Hòa	12A2	Mường	Xóm Đồi Cà, Mỹ Thành	1			
16	Bùi Thị Thủy Kiều	12A3	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
17	Bùi Thị Thu Hương	12A4	Mường	Xóm Dăm Chuộn, Nhân Nghĩa	1			
12	TRƯỜNG THPT MUỜNG CHIỀNG				1			
1	Lương Thị Phương	12A4	Tây	Xóm Bao, Giáp Đất	1			
13	TRƯỜNG THPT ĐÀ BẮC				3	-	1	
1	Đinh Quang Tú	10A1	Mường	Xóm Tân Lý, Hào Lý			1	
2	Trần Anh Quân	10A3	Mường	Xóm Cang, Đoàn Kết	1			
3	Dương Phúc Điệp	10A3	Dao	Xóm Rãnh, Toàn Sơn	1			
4	Hà Đức Ngân	11A5	Tây	Xóm Sơn Phú, Cao Sơn	1			
14	TRƯỜNG THPT LẠC SƠN				7	-	1	-
1	Bùi Thị Thu Huyền	10a8	Mường	Xóm Rênh, Phú Lương	1			
2	Bùi Thủy Anh Thơ	10a8	Mường	Xóm Trung, Bình Càng	1			
3	Bùi Thị Hương Trà	10a8	Mường	Xóm Sào, Tuấn Đạo	1			
4	Bùi Minh Tuấn	10a8	Mường	Xóm Xê 2, Ngọc Lâu	1			
5	Bùi Thành Công	11a7	Mường	Xóm Vó Cỏ, Mỹ Thành	1			
6	Bùi Thị Hồng	10a4	Mường	Xóm Chiềng 2, Tân Lập	1			
7	Bùi Văn Toàn	12a2	Mường	Xóm Khen 1, Bình Hém	1			
8	Bùi Văn Cơ	10a5	Mường	Xóm Đá Mới, Yên Phú			1	
15	TRƯỜNG THPT CÙ CHÍNH				2			
1	Quách Thị Thoa	10H	Mường	Thôn Thăng, Hợp Thanh	1			
2	Bùi Văn Tùng	10I	Mường	Thôn Thăng, Hợp Thanh	1			
16	TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THU				2	-	-	
1	Bùi Thị Minh Đan	10 văn	Mường	Xóm Đăm Sáng, Thượng Bi, Kim Bội	1			
2	Bùi Thị Phương Thảo	10 TaNXH	Mường	Xóm Lương Tiến, Lạc Lương, Yên Thùv.	1			
				Tổng cộng	52	-	13	-

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH